





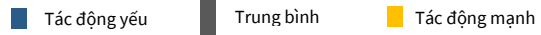


TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH DONALD TRUMP ĐẾN VIỆT NAM

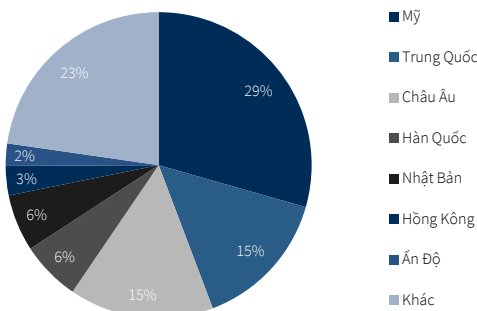
— "America First" là định hướng trọng tâm trong chính sách ở nhiệm kỳ trước của Donald Trump (2018 – 2022). Hướng đi này tiếp tục được ông nhấn mạnh trong suốt chiến dịch tranh cử năm 2024. Dưới đây, chúng tôi đưa ra tóm tắt các tác động của chính sách Donald Trump nhiệm kỳ 2024 – 2028 (Trump 2.0) đến Mỹ và Việt Nam:

Bảng 1. Chính sách được Donald Trump đề cập trong giai đoạn tranh cử Tổng thống 2024

Đánh giá của KBSV		
Chính sách Tổng thống Donald Trump đã đề cập	Tác động đến kinh tế Mỹ	Tác động đến kinh tế Việt Nam
1. Thuế, nợ công và thâm hụt - Gia hạn các quy định thuế cá nhân của Đạo luật Cắt giảm Thuế và Việc làm (TCJA) - Giảm thuế thu nhập doanh nghiệp: từ 21% xuống 15% (chỉ dành cho công ty sản xuất ở Mỹ) - Xóa bỏ mức giới hạn thuế được khấu trừ (10.000 USD) - Tất cả các khoản lợi ích An sinh xã hội được miễn thuế thu nhập	 - Tăng thâm hụt ngân sách - Tăng lạm phát - Tích cực cho doanh nghiệp trong ngắn hạn	
2. Thương mại và thuế quan - Áp thuế 60% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc và 10 - 20% hàng hóa nhập khẩu từ các Quốc gia khác	 - Tăng lạm phát - Tăng doanh thu thuế, kỳ vọng bù đắp một phần cho mức thâm hụt ngân sách	
3. Một số chính sách khác - Dỡ bỏ lệnh tạm dừng phê duyệt các dự án khai thác khí tự nhiên mới, đẩy nhanh quy trình cấp phép khai thác khí tự nhiên - Có thể cắt giảm hỗ trợ đối với ngành xe điện - Tập trung vào việc hỗ trợ và phát triển ngành công nghiệp bán dẫn. Tập trung thu hút đầu tư ngành công nghiệp bán dẫn quay trở lại Mỹ	 - Tác động yếu	 - Tác động mạnh
		

Nguồn: KBSV tổng hợp

Biểu đồ 1: Tỷ trọng xuất khẩu của Việt Nam theo quốc gia 9 tháng 2024



Mỹ hiện là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam, chiếm 29% tỷ trọng xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam. Do đó, chúng tôi tập trung đánh giá tác động của chính sách thương mại và thuế quan đối với Việt Nam trong giai đoạn tới, dưới nhiệm kỳ (2024 – 2028) của Tổng thống Mỹ – Donald Trump.

Nguồn: GSO, KBSV

KỊCH BẢN NÀO CHO CHÍNH SÁCH THUẾ QUAN DONALD TRUMP 2.0 VỚI VIỆT NAM?

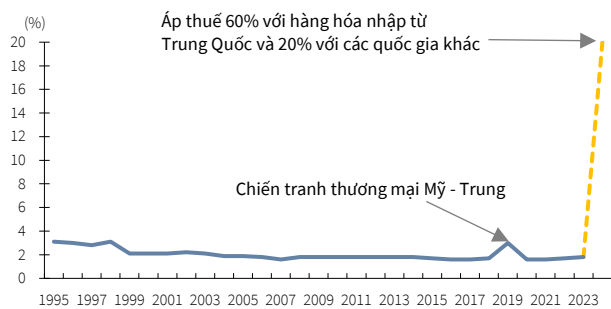
Chính sách thuế có thể sẽ tập trung nhằm vào Trung Quốc và các mặt hàng nhập khẩu cạnh tranh trực tiếp với ngành sản xuất của Mỹ

Nếu như đề xuất áp thuế mới được thực hiện, theo ước tính của Bloomberg, mức thuế trung bình có thể tăng lên mức 20%, giúp tăng thu ngân sách nhưng lại gián tiếp khiến GDP của Mỹ giảm 1.3% và cùng với đó là áp lực lạm phát gia tăng, gây rủi ro cho nền kinh tế Mỹ, vốn vừa mới bước ra khỏi giai đoạn bất ổn.

Trong hơn 10 năm qua, Mỹ vẫn chủ động theo đuổi định hướng “xoay trục sang Châu Á Thái Bình Dương” và duy trì quan hệ tốt đẹp với các nước đồng minh, đặc biệt là Hàn Quốc và Đài Loan – 2 trong số 3 nước có các doanh nghiệp FDI lớn đầu tư vào Việt Nam, hiện đang dẫn đầu kim ngạch xuất khẩu sang Mỹ (sẽ được phân tích kỹ hơn ở phần dưới của báo cáo). Bên cạnh đó, Việt Nam cũng mới thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ từ cuối 2023.

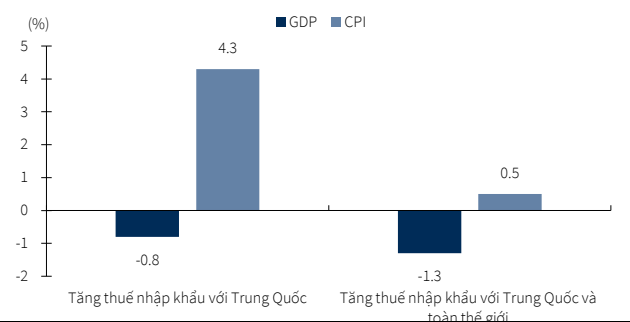
Từ những luận điểm này, mặc dù không loại trừ được khả năng Việt Nam sẽ nằm trong nhóm các nước bị áp thuế 10-20%, khi hiện đang xếp thứ ba trong số các quốc gia mà Mỹ ghi nhận có thâm hụt thương mại lớn nhất, nhưng chúng tôi cho rằng xác suất Trump áp đặt một chính sách thuế nghiêm ngặt và toàn diện với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam là không cao. Thay vào đó chính sách thuế của Mỹ nhìn chung sẽ có tính “linh hoạt” hơn, chủ yếu tập trung nhằm vào việc kìm hãm tăng trưởng của Trung Quốc và các mặt hàng nhập khẩu cạnh tranh trực tiếp với ngành sản xuất của Mỹ.

Biểu đồ 2. Thuế suất trung bình của hàng hóa được nhập khẩu vào Mỹ



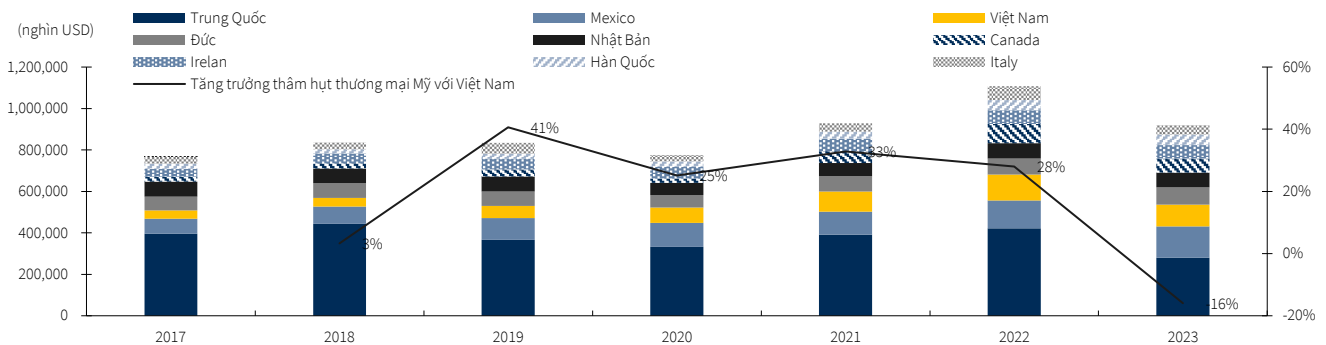
Nguồn: United States International Trade Commission, Bloomberg

Biểu đồ 3. Rủi ro khi Mỹ tăng thuế nhập khẩu



Nguồn Bloomberg

Biểu đồ 4. TOP các quốc gia mà Mỹ ghi nhận mức thâm hụt lớn nhất



Nguồn: Bloomberg, KBSV

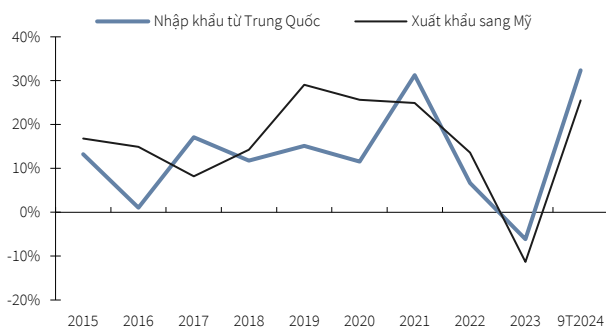
NHÌN LẠI CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI 2018

Việt Nam là một trong các quốc gia hưởng lợi trong chiến tranh thương mại 2018

Chiến tranh Thương mại (CTTM) Mỹ - Trung 2018 đã kích hoạt quá trình dịch chuyển chuỗi cung ứng sang Việt Nam. Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Mỹ đã chứng kiến đà tăng mạnh trong giai đoạn 2019 - 2022 (biểu đồ 5).

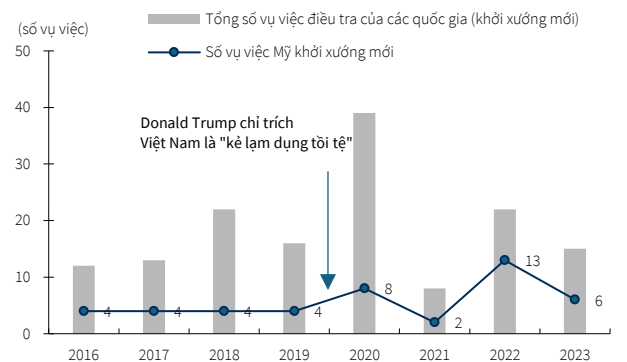
Tuy nhiên, hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc, chiếm hơn 35% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam, cũng ghi nhận mức tăng trưởng cao, đặc biệt ở những mặt hàng có mức tăng trưởng tương ứng với tăng trưởng xuất khẩu sang Mỹ, bao gồm Máy vi tính và linh kiện, Máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng khác, Chất dẻo, Sắt thép và Gỗ. Số vụ việc điều tra thương mại của Mỹ đối với Việt Nam trong giai đoạn này cũng đã gia tăng đáng kể (biểu đồ 6).

Biểu đồ 5. Tăng trưởng xuất khẩu sang Mỹ và nhập khẩu từ Trung Quốc



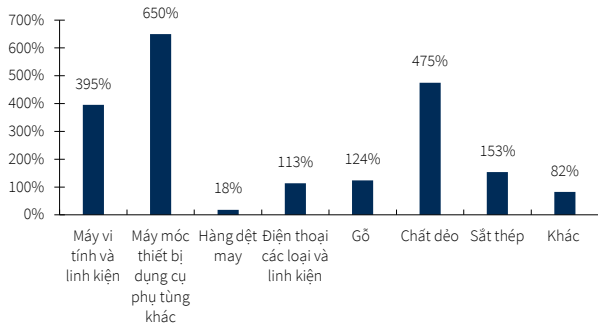
Nguồn: GSO, KBSV

Biểu đồ 6. Số vụ việc điều tra thương mại của các quốc gia khác với Việt Nam



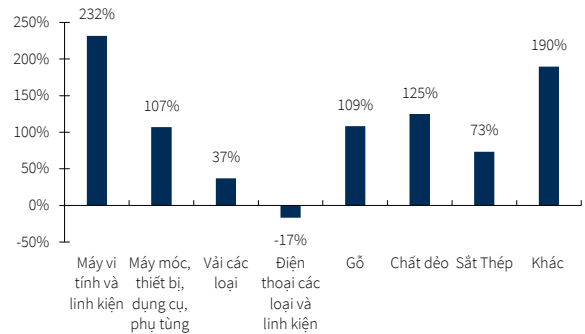
Nguồn: Bộ Công thương, KBSV

Biểu đồ 7. Tăng trưởng xuất khẩu sang Mỹ 2017 – 2023



Nguồn: GSO, KBSV

Biểu đồ 8. Tăng trưởng nhập khẩu từ Trung Quốc 2017 - 2023

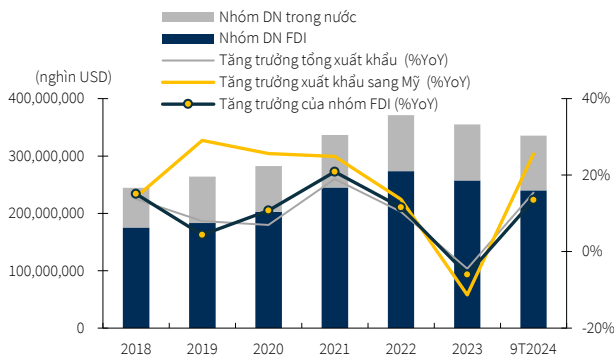


Nguồn: GSO, KBSV

Tuy nhiên, tăng trưởng xuất khẩu sang Mỹ chủ yếu đến từ nhóm doanh nghiệp FDI

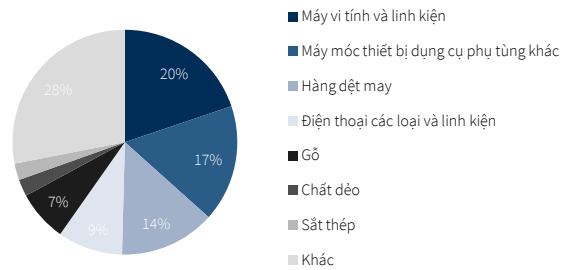
Trung bình, trong giai đoạn 2018 - 2022, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu sang Mỹ đạt khoảng 19% mỗi năm (biểu đồ 4), cao hơn đáng kể so với mức tăng 11% của tổng kim ngạch xuất khẩu. Đáng chú ý, 70% kim ngạch xuất khẩu là đến từ nhóm FDI. Riêng hai nhóm mặt hàng chủ lực là Máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; Máy móc, thiết bị dụng cụ và phụ tùng khác có mức tăng trưởng xuất khẩu sang Mỹ ấn tượng, trung bình đạt 50-60% mỗi năm (giai đoạn 2018 – 2022). Theo ước tính của chúng tôi, các mặt hàng này chủ yếu được sản xuất và xuất khẩu bởi các doanh nghiệp FDI đến từ Hàn Quốc (30-40%), Trung Quốc (20-30%), và Đài Loan (10-20%).

Biểu đồ 9. Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam



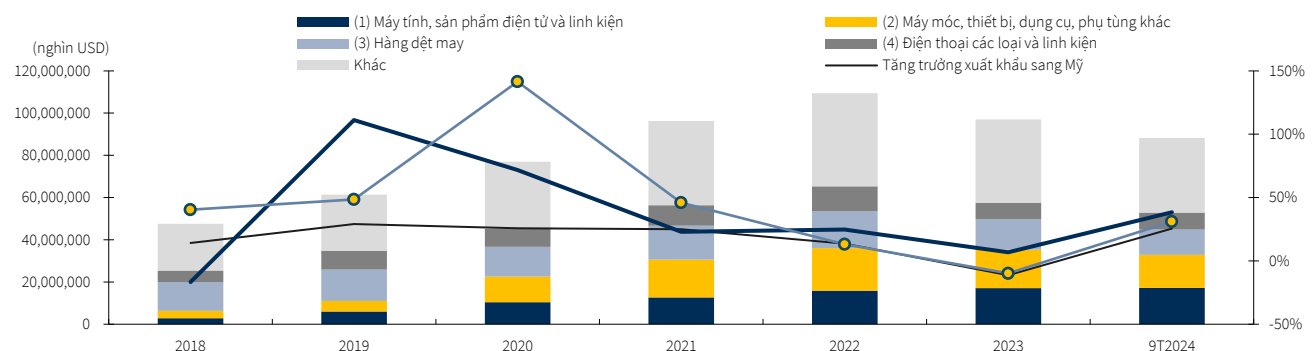
Nguồn: GSO, KBSV

Biểu đồ 10. Tỷ trọng xuất khẩu sang Mỹ theo nhóm ngành



Nguồn: GSO, KBSV

Biểu đồ 11. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sang Mỹ theo nhóm ngành



Nguồn: GSO, KBSV

Bảng 2: Top 10 các doanh nghiệp tại Việt Nam xuất khẩu máy tính sang Mỹ

STT	Tên Công ty	Giá trị XK sang Mỹ (USD)	Trụ sở chính Công ty mẹ	Nguồn nhập khẩu chính
1	Hanyang Digitech Vina	1,422,765,783	Hàn Quốc	Hàn Quốc (50%), Trung Quốc (50%)
2	Byd Electronics Vietnam	1,013,342,213	Trung Quốc	Trung Quốc (60%), Nhật Bản (30%)
3	Compal Vietnam Co. Ltd	297,368,834	Đài Loan	Trung Quốc (60%)
4	Qisda Vietnam Co., Ltd	243,417,119	Đài Loan	Trung Quốc (60%)
5	Samsung Electronics Hcmc	221,139,884	Hàn Quốc	Trung Quốc (>50%)
6	Valueplus Vina	178,593,496	Hàn Quốc	Trung Quốc (50%), Hàn Quốc (40%)
7	Fushan Technology Vietnam	103,649,410	Đài Loan	Trung Quốc (60%)
8	Amtran Vietnam Technology	86,234,237	Đài Loan	Trung Quốc (80%)
9	Gemtek Vietnam	58,839,560	Đài Loan	Trung Quốc (70%)
10	Vietnam Nanzhuo Hi-tech	55,934,300	Trung Quốc	Trung Quốc (80%)

Nguồn: Trade data, KBSV

Bảng 3: Top 10 các doanh nghiệp tại Việt Nam xuất khẩu thiết bị điện sang Mỹ

STT	Tên Công ty	Giá trị XK sang Mỹ (USD)	Trụ sở chính Công ty mẹ	Nguồn nhập khẩu chính
1	Seojin Viet Nam	832,010,532	Hàn Quốc	Hàn Quốc (40%), Trung Quốc (50%)
2	Funing Precision Component	348,212,688	Trung Quốc	Trung Quốc (70%)
3	Techtronic Industries Vietnam	304,797,516	Trung Quốc	Trung Quốc (>50%)
4	Vinfast Trading and Production	252,435,126	Việt Nam	Trung Quốc (60%)
5	Sumi Vietnam Wiring Systems	225,889,229	Nhật Bản	Trung Quốc, Nhật Bản
6	New Wing Bac Giang	90,472,313	Đài Loan	Trung Quốc (>60%)
7	Brother Industries Sai Gon	74,961,823	Nhật Bản	Trung Quốc, Nhật Bản
8	Green Planet Distribution Centre	69,978,468	Trung Quốc	Trung Quốc (>60%)
9	Samsung Sdi Vietnam	63,401,683	Hàn Quốc	Trung Quốc (>50%)
10	Nvc Vietnam	53,366,469	Trung Quốc	Trung Quốc (80%)

Nguồn: Trade data, KBSV

DONALD TRUMP 2.0 - TÁC ĐỘNG NÀO ĐẾN VIỆT NAM?

Tác động tích cực

- (1) Các doanh nghiệp FDI Hàn Quốc, Đài Loan và Nhật Bản có thể sẽ dịch chuyển thêm các công đoạn sản xuất sang Việt Nam. Đây đều là những đồng minh thân thiết của Mỹ trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương và đang chiếm khoảng hơn 50% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ. Tuy nhiên, theo quan sát của chúng tôi, đa số các doanh nghiệp FDI lớn từ các quốc gia này vẫn đang nhập khẩu phần nhiều linh kiện (>50%) từ các cơ sở sản xuất bên Trung Quốc sang Việt Nam (Bảng 2 & 3). Trong kịch bản Trump muốn làm chặt hơn vấn đề truy soát xuất xứ, các doanh nghiệp này có thể sẽ phải tiếp tục chuyển bớt các công đoạn sản xuất sang Việt Nam;
- (2) Các tập đoàn đa quốc gia khác cũng có thể tiếp tục chuyển dịch sản xuất sang Việt Nam. Căng thẳng từ cuộc chiến thương mại tạo thêm động lực cho các công ty lớn chuyển dịch sản xuất ra khỏi Trung Quốc để giảm rủi ro. Trào lưu này có thể không mạnh như giai đoạn 2018-2022 với các ví dụ điển hình như Apple, Intel, Foxconn, Lego, Sumitomo Wiring Systems... nhưng vẫn là một xu hướng còn tiếp diễn;
- (3) Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của nhóm doanh nghiệp FDI này được kỳ vọng vẫn có cơ hội tăng trưởng. Các mặt hàng tiêu dùng điện tử, công nghệ cao, thiết bị dụng cụ vốn nằm ngoài phạm vi áp thuế trong chiến tranh thương mại 2018. Theo nghiên cứu của PIIE - Viện Kinh tế Quốc tế

Hoa Kỳ, các mặt hàng này đã được ưu đãi về thuế trong cả nhiệm kỳ Trump (2018 - 2021) và Biden (2021 – 2024);

- (4) **Một số ngành hàng xuất khẩu chủ lực của các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là dệt may, có thể gia tăng sức cạnh tranh với hàng Trung Quốc khi xuất sang Mỹ.** Mặc dù Mỹ có thể áp dụng mức thuế suất từ 10% đến 20% lên hàng dệt may Việt Nam, tác động thực tế sẽ không quá đáng ngại so với mức thuế hiện tại (8%-25%). Thậm chí, mức thuế 10-20% vẫn còn cạnh tranh hơn nhiều so với mức thuế 60% mà Trung Quốc phải đối mặt – vốn là một trong những đối thủ cạnh tranh chính của hàng dệt may Việt Nam. Tuy nhiên, yếu tố hưởng lợi này sẽ được san đều sang một số nước mạnh về gia công khác.

Tác động tiêu cực

- (1) **Hoạt động của nhóm FDI đến từ Trung Quốc (chiếm tỷ trọng khoảng 20-30%) có thể sẽ chững lại.** Điều này xảy ra khi căng thẳng thương mại gia tăng sẽ khiến các doanh nghiệp này gặp khó khăn trong việc duy trì hoạt động xuất khẩu sang Mỹ. Một hệ quả khác là dòng vốn FDI giải ngân mới từ Trung Quốc cũng có thể bị hạn chế;
- (2) **Hoạt động xuất khẩu của một số doanh nghiệp trong nước đối với các mặt hàng có dấu hiệu bị hàng Trung Quốc lách xuất xứ có thể bị ảnh hưởng.** Một số ví dụ điển hình ở nhóm này là chất dẻo, sắt thép và gỗ (Biểu đồ 7 & 8);
- (3) **Mỹ có thể sẽ áp thuế chống bán phá giá nhiều hơn đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam.** Trong bối cảnh thâm hụt thương mại của Mỹ với Việt Nam ngày càng lớn, đây là một rủi ro khá rõ nét. Hầu hết các vụ điều tra thương mại trong giai đoạn 2019 – 2023 của Mỹ đều nhắm tới các mặt hàng như Sắt thép, Pin năng lượng, Gỗ, Chất dẻo (Bảng 4). Tuy nhiên, đây không phải là một yếu tố rủi ro mới và trên thực tế đã đã dần được phản ánh trong những năm gần đây;
- (4) **Rủi ro về tỷ giá gia tăng với xu hướng mạnh lên của đồng USD.** Những biện pháp thuế quan đối với hàng nhập khẩu và chính sách hỗ trợ tài khóa sẽ khiến rủi ro lạm phát quay trở lại và FED có thể sẽ thận trọng hơn với lộ trình cắt giảm suất, trong khi mức lợi suất trái phiếu của Chính phủ Mỹ tăng cao. Tất cả những yếu tố này đều sẽ củng cố đà tăng của đồng USD. Trong ngắn hạn, USD mạnh hơn sẽ làm tăng rủi ro giảm giá cho VND. Bên cạnh đó, dự trữ ngoại hối của Việt Nam đang ở mức thấp khoảng 87 tỷ USD (chỉ cao hơn 2 tháng nhập khẩu), điều này sẽ gây nhiều khó khăn trong việc điều hành tỷ giá của Ngân hàng Nhà nước.

Như vậy, với kịch bản chính sách thương mại của Donald Trump sẽ tập trung nhằm vào việc kìm hãm tăng trưởng của Trung Quốc và các mặt hàng nhập khẩu cạnh tranh trực tiếp với ngành sản xuất của Mỹ, các tác động đến kinh tế Việt Nam sẽ có thể được bộc lộ ở nhiều góc độ trái chiều nhau. Về tổng thể, chúng tôi kỳ vọng những lợi ích của việc gia tăng xuất khẩu và dòng vốn FDI từ nhóm các quốc gia đồng minh của Mỹ (đặc biệt là Hàn Quốc, Đài Loan và Nhật Bản) sẽ bù đắp được mức sụt giảm của nhóm FDI đến từ Trung Quốc và các mặt hàng có dấu hiệu bị lách xuất xứ. Ngoài ra, chúng tôi đánh giá mức độ ảnh hưởng sẽ còn phụ thuộc nhiều vào chính sách ngoại giao và các biện pháp giúp kéo giảm thâm hụt thương mại song phương như việc xúc tiến ký kết mua khí LNG, mua máy bay từ các nhà sản xuất Mỹ của chính phủ.

Bảng 4. Thống kê các cuộc điều tra thương mại được Mỹ khởi xướng mới với hàng hóa Việt Nam

Năm	Số lượng	Nội dung điều tra	Mặt hàng bị khởi kiện	Mức thuế áp dụng sau điều tra
2023	1	Chống trợ cấp (CTC)	Thủy sản (tôm)	Chưa kết luận
	2	Lấn tránh thuế PVTM	Dây cáp nhôm	Chưa kết luận
	3	Chống bán phá giá (CBPG)	Nhôm	Chưa kết luận
	4		Túi mua bằng giấy	51.25% - 92.34%
	5		Thép (giá để đồ bằng thép)	118.66% - 224.94%
	6		Máy xịt rửa áp lực cao chạy bằng gas	225.86%
2022	1	Lấn tránh thuế PVTM	Thép (ghim đập bằng thép)	Mức thuế CBPG: 112.01% Mức thuế CTC: 12.32%
	2		Thép (Ống thép không hợp kim hàn tròn)	4.80%
	3		Thép (Ống thép hàn carbon tiêu chuẩn)	7.08%
	4		Thép (Ống thép hàn carbon tròn (CWP))	Mức thuế CBPG: 85.55% Mức thuế CTC: 39.01%
	5		Thép (Ống thép hình chữ nhật (LWRPT))	15.79%
	6		Ống thép hàn carbon hình chữ nhật (ống LWR)	18.05%
	7		Ống thép hàn carbon tròn	Không lấn tránh thuế CBPG
	8		Ống thép không hợp kim hàn tròn (CWP)	Không lấn tránh thuế CBPG
	9		Ống thép hình chữ nhật (LWRPT)	Mức thuế CBPG: 255.07% Mức thuế CTC: 15.28%
	10		Tủ gỗ	Không lấn tránh thuế CBPG
	11		Pin năng lượng	Mức thuế CBPG: 238.95% Mức thuế CTC: 15.24%
	12		Dây thép không gỉ	Không lấn tránh thuế CBPG
	13		Bìa kẹp hồ sơ	Việt Nam: 97.52% - 233.93%
2021	1	Chống bán phá giá (CBPG)	Mật ong	Việt Nam: 410.93 - 413.99%
	2		Xi măng	Xi măng loại 1: 0 - 23.07% Xi măng loại 1P: 0 - 23.33%
2020	1	Chống trợ cấp (CTC)	Lốp xe ô tô	6.23%-7.89%
	2	Chống lấn tránh thuế PVTM	Gỗ dán	Mức thuế CBPG: 183.36% Mức thuế CTC: 22.98% đến 194.90%
	3		Thép (Tấm thép cuộn không gỉ)	Mức thuế CBPG: 58.04% Mức thuế CTC: 75.6%
	4	Chống bán phá giá (CBPG)	Đệt may (Sợi polyester)	Việt Nam: 2.58%-22.36%
	5		Ống đồng	8.35%
	6		Lốp xe ô tô	Việt Nam: 0%-22.3%;
	7		Máy cắt cỏ	Việt Nam: 148.35% -176.35%
	8	Đệt may (Đệm nút)	Không lấn tránh thuế	
2019	1	Chống trợ cấp (CTC)	Tháp gió	7.31%
	2	Lấn tránh thuế PVTM	Thủy sản (tôm)	Không lấn tránh thuế
	3	Chống bán phá giá (CBPG)	Tháp gió	Không lấn tránh thuế

Nguồn: Bộ Công thương, KBSV

KHOI PHAN TICH CONG TY CHUNG KHOAN KB VIET NAM

Khối phân tích

research@kbsec.com.vn

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích

binhnx@kbsec.com.vn

Tài chính

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm

tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích

linhpp@kbsec.com.vn

Hàng tiêu dùng

Nguyễn Đức Quân – Chuyên viên phân tích

quannnd@kbsec.com.vn

Nguyễn Hoàng Duy Anh – Chuyên viên phân tích

anhnhd@kbsec.com.vn

Bất động sản

Phạm Hoàng Bảo Nga – Trưởng nhóm

ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Trang – Chuyên viên phân tích

trangnt6@kbsec.com.vn

Công nghiệp & Vật liệu

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích

anhntn@kbsec.com.vn

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên phân tích

nguyennd1@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Chiến lược

Trần Đức Anh – Giám đốc vĩ mô & chiến lược

anhhd@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích

tienss@kbsec.com.vn

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích

thuannd@kbsec.com.vn

Năng lượng, Tiện ích & Công nghệ

Phạm Minh Hiếu – Chuyên viên phân tích

hieupm@kbsec.com.vn

Nguyễn Việt Anh – Chuyên viên phân tích

anhnv3@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ

thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ

huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên đọc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

